

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH T
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 20-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH T, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Phận

Ông Ngô Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Hay – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Sơn Đ, sinh ngày 09/11/2000 tại T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn M và bà Hà Thị T; vợ con chưa có; tiền án: có 01 tiền án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân U, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2022, tiền sự: không; nhân thân: có 01 án tích chưa được xóa; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/3/2023 đến ngày mở phiên tòa lần đầu ngày 19/5/2023 bị cáo bỏ trốn và bị truy nã ngày 23/5/2023 đến nay chưa bắt được bị cáo (bị cáo vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Minh T1 - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị hại: Ông Lý C, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Văn N – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Hà Q, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Thạch T2, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 31/01/2023, Sơn Đ có nhờ cậu ruột là ông Hà Q chở cha dượng của bị cáo là ông Nguyễn Minh T3 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S để chăm sóc mẹ ruột bị cáo là bà Hà Thị T đang nằm viện. Khoảng 23 giờ 30 phút, khi bị cáo đi đám tang tại nhà ông Lý S, cư trú ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì thấy ông Q và ông T3 dự đám tang, bực tức vì ông T3 không đi chăm sóc bà T nên bị cáo có chửi ông T3. Lúc này ông Hà Q, ông Thạch T2 và bị hại Lý C chứng kiến sự việc nên bức xúc cự cãi và đánh nhau với bị cáo. Khi bị đánh thì bị cáo bị rách da gần mí mắt bên phải làm chảy máu, bị cáo đi vào đám tang để lau máu cho sạch, sau đó bị cáo lấy 01 cây gậy nước đá bằng kim loại, dài khoảng 20cm đi đến gần vị trí của bị hại C giả vờ bắt tay xin lỗi ông C, ông C không cảnh giác nên đi lại gần bị cáo thì bị cáo dùng cây gậy đá gạch mạnh 01 cái trúng vào vùng mặt của ông C gây thương tích. Ông C được mọi người đưa đến Trạm y tế xã L để băng bó vết thương, sau đó trình báo sự việc đến Công an xã L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79/TgT-PY ngày 21/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 03 vết rối loạn sắc tố da vùng mặt bên phải.

- 02 sẹo phần mềm vùng mặt bên trái, sẹo kích thước lớn và kích thước trung bình.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế hiện tại là 17%.

3. Kết luận khác: Thương tích có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSTT ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Sơn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị cáo Sơn Đ khai nhận: Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại Lý C là do bị cáo dùng phần đầu có cạnh răn cưa sắc nhọn của cây gậy nước đá gạch vào mặt bị hại và gây thương tích cho bị hại Lý C với tổn thương cơ thể 17% như kết luận giám định, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho hại thiệt hại sức khỏe số tiền 3.700.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại ông Lý C trình bày: Không yêu cầu Luật sư N tiếp tục làm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông. Thời gian không nhớ, khoảng đầu năm 2023 ông có bị bị cáo Sơn Đ dùng cây gậy gấp nước đá tấn công vào vùng mặt gây thương tích qua giám định tổn thương cơ thể 17%; ông đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo là 3.700.000 đồng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần luận tội đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích, đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 04 năm tù; đề nghị tiêu hủy vật chứng; về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không xem xét, án phí bị cáo được miễn nộp theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Sơn Đ, Luật sư Phạm Minh T1 tranh luận: Thống nhất nội dung cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Bị cáo vắng mặt nên không có lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay bị hại ông Lý C có đơn xin bãi nại cho bị cáo, tuy nhiên vụ án không phải được khởi tố theo yêu cầu bị hại, dù bị hại rút yêu cầu Tòa án vẫn tiến hành tố tụng đối với vụ án. Phiên tòa vắng mặt bị cáo Sơn Đ và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Luật sư Nguyễn Văn N. Xét thấy, bị cáo đã bị truy nã nhưng kết quả truy nã chưa bắt được bị cáo, tại phiên tòa bị hại ông Lý C không tiếp tục yêu cầu Luật sư N làm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Xét thấy, việc vắng mặt bị cáo Đ cũng như Luật sư N không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290, Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo Đ và Luật sư N.

[3] Quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 31/01/2023, tại ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Sơn Đ đã có hành vi dùng cây gậy nước đá có cạnh sắc nhọn gạch vào mặt bị hại Lý C, gây thương tích cho ông C với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 17%.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Xuất phát từ việc cự cãi dẫn đến đánh nhau tại đám tang nhà ông Lý S giữa bị cáo và ông Q, ông T2, được bị hại C can ngăn. Sau khi bị đánh do bức tức bị cáo lấy cây gậy nước đá mục đích tìm gậy nhóm ông Q, ông T2 và ông C để đánh trả, nhưng khi đi đến cầu sắt thuộc ấp K, xã L khi thấy bị hại ông Lý C đứng một mình trên cầu bị cáo đi đến chỗ bị hại giả vờ bắt tay làm hòa rồi bất ngờ dùng cạnh sắc nhọn trên cây gậy gạch vào vùng mặt bị hại, hậu quả làm bị hại tổn thương cơ thể với tỉ lệ 17%, nên bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do vậy, bản Cáo trạng số 06/CT-VKSTT ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, bị cáo không có tiền sự nhưng có 01 tiền án về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khắc phục cho bị hại số tiền 3.700.000 đồng. Được bị hại làm đơn xin bãi nại, rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lý C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ là 01 cây gấp bằng kim loại, màu trắng xám dài 20cm, ở 02 đầu gấp có hình răng cưa rộng 02cm, căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[10] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xét xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội lần này, do bị cáo đã có một tiền án về cùng tội cố ý gây thương tích, bị cáo bỏ trốn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, nên lần phạm tội này cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc hơn, nên đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo được miễn nộp theo quy định pháp luật.

[13] Bị cáo, bị hại được kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Sơn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lý C không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên bố tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 01 cây gấp bằng kim loại, màu trắng xám dài 20cm, ở 02 đầu gấp có hình răng cưa rộng 02cm. Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sơn Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản

án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Công an huyện Thạnh T
(Cơ quan điều tra, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh T;
- Bị cáo; Luật sư; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp